

UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 13 tháng 4 năm 2026

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT VỚI NGHỊ QUYẾT SỐ 14/2022/NQ-HĐND NGÀY 29/6/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG VÀ NGHỊ QUYẾT SỐ 22/2022/NQ-HĐND NGÀY 09/12/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 14/2022/NQ-HĐND NGÀY 29/6/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 22/2022/NQ-HĐND NGÀY 09/12/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG	NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT THAY THẾ	THUYẾT MINH
<p><i>Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;</i></p> <p><i>Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;</i></p> <p><i>Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;</i></p> <p><i>Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;</i></p> <p><i>Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;</i></p>	<p><i>Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;</i></p> <p><i>Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;</i></p> <p><i>Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;</i></p> <p><i>Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;</i></p> <p><i>Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;</i></p> <p><i>Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;</i></p>	<p><i>Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;</i></p> <p><i>Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15;</i></p> <p><i>Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;</i></p> <p><i>Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 52/2019/QH14;</i></p> <p><i>Căn cứ Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà</i></p>	<p>- Về thể thức: Theo mẫu Nghị quyết của Hội đồng nhân dân các cấp (quy định trực tiếp) theo Mẫu số 17 quy định tại Phụ lục III Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống</p>

NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 14/2022/NQ-HĐND NGÀY 29/6/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 22/2022/NQ-HĐND NGÀY 09/12/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG	NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT THAY THẾ	THUYẾT MINH
<p><i>Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;</i></p> <p><i>Xét Tờ trình số 111/TTr-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc thông qua chính sách hỗ trợ đào tạo và thu hút nhân lực trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2022 - 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban văn hóa - xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.</i></p>	<p><i>Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;</i></p> <p><i>Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;</i></p> <p><i>Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;</i></p> <p><i>Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;</i></p> <p><i>Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;</i></p> <p><i>Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;</i></p> <p><i>Căn cứ Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;</i></p>	<p><i>nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội;</i></p> <p><i>Căn cứ Nghị định số 173/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức;</i></p> <p><i>Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc dự thảo Nghị quyết quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng trên địa bàn thành phố Cần Thơ giai đoạn 2026 - 2030; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;</i></p> <p><i>Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết về chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng trên địa bàn thành phố Cần Thơ giai đoạn 2026 - 2030.</i></p>	<p>hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.</p> <p>- Về nội dung: Cơ sở pháp lý hiện hành để xây dựng dự thảo Nghị quyết.</p>

NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 14/2022/NQ-HĐND NGÀY 29/6/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 22/2022/NQ-HĐND NGÀY 09/12/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG	NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT THAY THẾ	THUYẾT MINH
	<i>Xét Tờ trình số 191/TTr-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đào tạo sau đại học, khuyến khích tự đào tạo sau đại học, thu hút nhân lực, biệt phái và luân chuyển trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.</i>		
Điều 1. Thống nhất thông qua chính sách hỗ trợ đào tạo và thu hút nhân lực trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2022 - 2025, cụ thể: 1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định chính sách của tỉnh Sóc Trăng trong việc hỗ trợ đào tạo và thu hút nhân lực giai đoạn 2022 - 2025.	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng 1. Phạm vi điều chỉnh Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ đào tạo sau đại học, khuyến khích tự đào tạo sau đại học, thu hút nhân lực, biệt phái và luân chuyển trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh Nghị quyết này quy định về chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng trong các cơ quan, đơn vị của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập cấp thành phố, cấp xã trên địa bàn thành phố Cần Thơ (không bao gồm các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn thành phố Cần Thơ).	- Cơ bản giữ nguyên phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng theo Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Sóc Trăng. Tuy nhiên, có bổ sung đối tượng “sinh viên xuất sắc” để đảm bảo thực hiện hiệu quả chủ trương thu hút người có tài năng. - Điều chỉnh quy định về điều kiện được hưởng chính sách thu hút thành điều khoản riêng.
Điều 1. 2. Đối tượng áp dụng ... b) Đối tượng được hưởng chính sách thu hút nhân lực:	Điều 1. 2. Đối tượng áp dụng ... c) Đối tượng được hưởng chính sách thu hút nhân lực	Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Người có học hàm Giáo sư, Phó Giáo sư; 2. Người có học vị tiến sĩ, chuyên khoa cấp II, thạc sĩ, bác sĩ	- Đồng thời, quy định về chính sách khuyến khích đào tạo cũng được tách ra thành Nghị quyết riêng.

NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 14/2022/NQ-HĐND NGÀY 29/6/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 22/2022/NQ-HĐND NGÀY 09/12/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG	NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT THAY THẾ	THUYẾT MINH
<p>Người có trình độ tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II; thạc sĩ, bác sĩ nội trú, bác sĩ chuyên khoa cấp I, bác sĩ đa khoa, chuyên khoa tốt nghiệp đại học hệ chính quy loại khá trở lên tại các trường Đại học Y Khoa hoặc Trường Đại học Y Dược (đối với khối ngành khoa học sức khỏe) thuộc danh mục các chuyên ngành tỉnh cần thu hút <i>(chi tiết theo Phụ lục II đính kèm)</i>.</p> <p>c) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong việc thực hiện chính sách này.</p> <p>Không áp dụng chính sách thu hút đối với sinh viên, người được tỉnh cử đi học theo diện đào tạo theo hình thức cử tuyển, đào tạo theo địa chỉ sử dụng, đào tạo theo đặt hàng và thuộc các Chương trình, Đề án của tỉnh đã được tỉnh hỗ trợ kinh phí.</p>	<p>Người có học hàm Giáo sư, Phó Giáo sư, học vị Tiến sĩ, Thạc sĩ, Bác sĩ chuyên khoa II, Bác sĩ Nội trú, Bác sĩ chuyên khoa I thuộc danh mục các chuyên ngành tỉnh cần thu hút, được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành danh mục hàng năm.</p>	<p>nội trú, chuyên khoa cấp I; bác sĩ tốt nghiệp loại giỏi trở lên;</p> <p>3. Sinh viên xuất sắc;</p> <p>4. Cán bộ, công chức, viên chức;</p> <p>5. Cơ quan, tổ chức của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Cần Thơ;</p> <p>6. Các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện chính sách theo Nghị quyết này.</p>	
<p>Không có quy định</p>	<p>Không có quy định</p>	<p>Điều 3. Nguyên tắc áp dụng</p> <p>1. Việc thu hút, trọng dụng người có tài năng phải căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ, việc trí việc làm và định hướng phát triển nguồn nhân lực của thành phố.</p>	<p>Bổ sung quy định về nguyên tắc áp dụng, để đảm bảo hiệu quả trong triển khai tổ chức thực hiện.</p>

NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 14/2022/NQ-HĐND NGÀY 29/6/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 22/2022/NQ-HĐND NGÀY 09/12/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG	NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT THAY THẾ	THUYẾT MINH
		<p>2. Trường hợp cá nhân có nhiều bằng cấp chuyên môn thì chỉ được hưởng chính sách thu hút với một bằng cấp trình độ cao nhất phù hợp với chuyên môn, yêu cầu vị trí việc làm. Trường hợp cá nhân thuộc diện được hưởng nhiều chính sách thu hút tại các Nghị quyết khác nhau của thành phố thì chỉ được hưởng một chính sách cao nhất.</p> <p>3. Chính sách thu hút theo Nghị quyết này không áp dụng đối với các trường hợp sau:</p> <p>a) Sinh viên, người được thành phố cử đi học theo diện đào tạo theo hình thức cử tuyển, đào tạo theo địa chỉ sử dụng, đào tạo theo đặt hàng và thuộc các Chương trình, Đề án của thành phố đã được thành phố hỗ trợ kinh phí;</p> <p>b) Người được thu hút theo các chính sách thu hút của Bộ, ngành Trung ương, của tỉnh, thành phố khác mà chưa hoàn thành nghĩa vụ, các nội dung đã cam kết với cơ quan, tổ chức thu hút;</p> <p>c) Cán bộ, công chức, viên chức công tác tại các cơ quan, đơn</p>	

NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 14/2022/NQ-HĐND NGÀY 29/6/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 22/2022/NQ-HĐND NGÀY 09/12/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG	NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT THAY THẾ	THUYẾT MINH
		vị thuộc hệ thống chính trị thành phố Cần Thơ có quyết định nghỉ việc hoặc chuyển công tác đến làm việc tại các cơ quan, đơn vị ngoài phạm vi quản lý của thành phố từ khi Nghị quyết này có hiệu lực, sau đó có nguyện vọng quay trở lại công tác tại các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống chính trị thành phố Cần Thơ.	
<p>Điều 2. Điều kiện được hưởng chính sách</p> <p>...</p> <p>2. Đối tượng được hưởng chính sách thu hút nhân lực quy định tại điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này phải đáp ứng tất cả các điều kiện sau đây:</p> <p>a) Có chuyên ngành đào tạo phù hợp với danh mục các chuyên ngành tỉnh cần thu hút.</p> <p>b) Dưới 50 tuổi đối với nam và dưới 48 tuổi đối với nữ.</p> <p>c) Có cam kết công tác tại các cơ quan, đơn vị của tỉnh trong thời gian ít nhất 05 năm.</p> <p>d) Những người chưa được tuyển dụng vào biên chế công chức, viên chức thuộc diện được hỗ trợ</p>	<p>Điều 2. Điều kiện được hưởng chính sách</p> <p>...</p> <p>3. Đối tượng được hưởng chính sách thu hút nhân lực phải đáp ứng tất cả các điều kiện sau đây:</p> <p>a) Có chuyên ngành đào tạo phù hợp với danh mục các chuyên ngành tỉnh cần thu hút;</p> <p>b) Dưới 50 tuổi đối với nam và dưới 48 tuổi đối với nữ;</p> <p>c) Có cam kết công tác tại các cơ quan, đơn vị của tỉnh trong thời gian ít nhất 05 năm (trường hợp khác do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định);</p> <p>d) Đối với những người thuộc đối tượng hỗ trợ kinh phí thu hút đã được tuyển dụng vào biên chế công chức, viên chức từ địa phương khác thì được nhận</p>	<p>Điều 4. Điều kiện, tiêu chuẩn áp dụng chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng</p> <p>1. Người có học hàm Giáo sư, Phó Giáo sư phải đáp ứng các điều kiện, tiêu chuẩn sau:</p> <p>a) Đang công tác ngoài hệ thống chính trị của thành phố Cần Thơ;</p> <p>b) Không quá 50 tuổi đối với nam và 48 tuổi đối với nữ;</p> <p>c) Có cam kết phục vụ trong các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố thời gian ít nhất 10 năm.</p> <p>d) Đáp ứng nhu cầu về chuyên môn và nhiệm vụ của cơ quan, đơn</p>	<p>- Điều chỉnh theo hướng gộp 01 điều quy định về điều kiện được hưởng và 01 điều quy định về mức hưởng chính sách thành 01 điều.</p> <p>- Cơ bản giữ nguyên, chỉ điều chỉnh một số nội dung để đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành và phù hợp tình hình thực tế tại thời điểm hiện nay, cụ thể:</p> <p>+ Danh mục các ngành ưu tiên thu hút phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của thành phố Cần Thơ giai đoạn 2026-2030.</p> <p>+ Bổ sung điều kiện, tiêu chuẩn đối với đối tượng sinh viên xuất sắc.</p>

NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 14/2022/NQ-HĐND NGÀY 29/6/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 22/2022/NQ-HĐND NGÀY 09/12/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG	NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT THAY THẾ	THUYẾT MINH
<p>kinh phí thu hút nhân lực phải thực hiện việc tuyển dụng theo quy định; được nhận kinh phí hỗ trợ 01 lần sau khi trúng tuyển và có quyết định tuyển dụng.</p> <p>đ) Đối với những người thuộc đối tượng hỗ trợ kinh phí thu hút đã được tuyển dụng vào biên chế công chức, viên chức từ địa phương khác thì được nhận kinh phí hỗ trợ 1 lần sau khi nhận nhiệm vụ theo quyết định điều động, tiếp nhận của cơ quan có thẩm quyền.</p> <p>e) Trường hợp một người đáp ứng nhiều tiêu chuẩn, chỉ được hưởng hỗ trợ thu hút tương ứng với trình độ, tiêu chuẩn cao nhất.</p>	<p>kinh phí hỗ trợ 1 lần sau khi nhận nhiệm vụ theo quyết định điều động, tiếp nhận của cơ quan có thẩm quyền. Trong trường hợp người chưa được tuyển dụng vào biên chế công chức, viên chức thuộc diện được hỗ trợ kinh phí thu hút nhân lực phải thực hiện việc tuyển dụng theo quy định, được nhận kinh phí hỗ trợ 01 lần sau khi trúng tuyển và có quyết định tuyển dụng;</p> <p>đ) Trường hợp một người đáp ứng nhiều tiêu chuẩn, chỉ được hưởng hỗ trợ thu hút tương ứng với trình độ, tiêu chuẩn cao nhất.</p>	<p>vị cấp thành phố theo danh mục thu hút hằng năm của thành phố.</p> <p>đ) Kinh phí hỗ trợ được chi trả một lần khi đến nhận công tác tại các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị của thành phố theo quyết định của cấp có thẩm quyền. Trường hợp chưa là công chức, viên chức thì hỗ trợ kinh phí một lần khi có quyết định ký hợp đồng lao động hoặc quyết định tuyển dụng.</p> <p>2. Người có trình độ sau đại học và bác sĩ</p> <p>Người có trình độ sau đại học và bác sĩ quy định khoản khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này bao gồm:</p> <p>Người có học vị tiến sĩ, chuyên khoa cấp II, thạc sĩ, bác sĩ nội trú, chuyên khoa cấp I các chuyên ngành khoa học sức khỏe tốt nghiệp loại khá trở lên tại các trường đại học y dược, y khoa trong và ngoài nước; bác sĩ đa khoa, chuyên khoa tốt nghiệp hệ chính quy loại giỏi trở lên tại các trường đại học y dược, y khoa trong và ngoài nước.</p>	

NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 14/2022/NQ-HĐND NGÀY 29/6/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 22/2022/NQ-HĐND NGÀY 09/12/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG	NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT THAY THẾ	THUYẾT MINH
		<p>Người có trình độ tiến sĩ, thạc sĩ đã tốt nghiệp đại học hệ chính quy loại khá trở lên (<i>không bao gồm hình thức đào tạo vừa làm vừa học, đào tạo từ xa</i>), có chuyên ngành đào tạo đại học cùng ngành với đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ.</p> <p>Các đối tượng trên phải đáp ứng tất cả các điều kiện sau:</p> <p>a) Có ngành, nghề tốt nghiệp thuộc Danh mục lĩnh vực chuyên ngành ưu tiên thu hút của thành phố trong giai đoạn 2026-2030 quy định tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết này và theo danh mục thu hút hằng năm của thành phố.</p> <p>b) Kinh phí hỗ trợ được nhận một lần khi được tuyển dụng vào biên chế hoặc có quyết định điều động, tiếp nhận đối với cán bộ, công chức, viên chức ngoài phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố hoặc khi ký kết hợp đồng lao động.</p> <p>c) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có đủ sức khỏe; không đang trong thời gian bị xem xét kỷ luật, thi</p>	

NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 14/2022/NQ-HĐND NGÀY 29/6/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 22/2022/NQ-HĐND NGÀY 09/12/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG	NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT THAY THẾ	THUYẾT MINH
		<p>hành kỷ luật hoặc không đang trong thời gian bị điều tra, truy tố, xét xử.</p> <p>d) Về độ tuổi: Trình độ tiến sĩ, chuyên khoa cấp II: Không quá 45 tuổi đối với nam và 42 tuổi đối với nữ; trình độ thạc sĩ, bác sĩ nội trú, chuyên khoa cấp I: Không quá 42 tuổi đối với nam và 40 tuổi đối với nữ; Bác sĩ: Không quá 30 tuổi.</p> <p>đ) Có cam kết công tác tại vị trí việc làm được thu hút trong thời gian ít nhất 05 năm đối với người có trình độ đại học; 06 năm đối với người có trình độ thạc sĩ, chuyên khoa cấp I, bác sĩ nội trú; 08 năm đối với người có trình độ chuyên khoa cấp II, tiến sĩ kể từ ngày có quyết định tuyển dụng, tiếp nhận hoặc ký hợp đồng.</p> <p>e) Đối với trường hợp người được thu hút là công chức, viên chức đang công tác ở ngoài thành phố hoặc cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn thành phố, phải có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong thời gian 03 năm gần nhất tính đến thời điểm nộp hồ sơ tiếp nhận.</p>	

NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 14/2022/NQ-HĐND NGÀY 29/6/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 22/2022/NQ-HĐND NGÀY 09/12/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG	NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT THAY THẾ	THUYẾT MINH
		<p>3. Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc</p> <p>Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị quyết này là sinh viên đại học chính quy tại các cơ sở đào tạo đại học trong và ngoài nước tốt nghiệp loại xuất sắc và đáp ứng tất cả các điều kiện sau đây:</p> <p>a) Có lý lịch rõ ràng, có xác nhận của chính quyền địa phương.</p> <p>b) Thuộc Danh mục lĩnh vực chuyên ngành ưu tiên thu hút của thành phố trong giai đoạn 2026-2030 quy định tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết này và theo danh mục thu hút hằng năm của thành phố.</p> <p>c) Có cam kết về công tác tại các xã, phường của thành phố Cần Thơ trong thời gian ít nhất 05 năm kể từ khi tuyển dụng, tiếp nhận hoặc ký hợp đồng lao động.</p> <p>d) Dưới 30 tuổi.</p> <p>đ) Kinh phí hỗ trợ được nhận một lần khi được tuyển dụng vào biên chế hoặc có quyết định điều động, tiếp nhận đối với cán bộ, công</p>	

NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 14/2022/NQ-HĐND NGÀY 29/6/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 22/2022/NQ-HĐND NGÀY 09/12/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG	NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT THAY THẾ	THUYẾT MINH
		<p>chức, viên chức ngoài phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố hoặc khi ký kết hợp đồng lao động.</p> <p>4. Cán bộ, công chức, viên chức quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị quyết này: Được cấp có thẩm quyền công nhận là người có tài năng theo quy định tại Điều 5, 6 Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội và phải đảm bảo điều kiện sau:</p> <p>a) Có trình độ sau đại học và bằng đại học chính quy loại giỏi trở lên;</p> <p>b) Có công trình, đề tài, đề án nghiên cứu khoa học cấp thành phố được tổ chức khoa học và công nghệ hoặc cấp có thẩm quyền công nhận.</p> <p>c) Có cam kết công tác tại cơ quan, đơn vị của thành phố ít nhất</p>	

NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 14/2022/NQ-HĐND NGÀY 29/6/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 22/2022/NQ-HĐND NGÀY 09/12/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG	NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT THAY THẾ	THUYẾT MINH
		02 năm kể từ khi được công nhận người có tài năng.	
<p>Điều 3. Mức hỗ trợ đào tạo và thu hút nhân lực</p> <p>...</p> <p>2. Mức thu hút nhân lực</p> <p>a) Tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II: 200.000.000 đồng/người; Trường hợp tốt nghiệp ngoài nước được hỗ trợ 250.000.000 đồng/người.</p> <p>b) Thạc sĩ, bác sĩ nội trú, bác sĩ chuyên khoa cấp I: 120.000.000 đồng/người. Trường hợp tốt nghiệp ngoài nước được hỗ trợ 150.000.000 đồng/người.</p> <p>c) Sinh viên tốt nghiệp bác sĩ đa khoa, chuyên khoa hệ chính quy loại khá trở lên tại các trường Đại học Y Khoa hoặc Trường Đại học Y Dược: 100.000.000 đồng/người. Trường hợp tốt nghiệp ngoài nước hoặc về xã công tác được hỗ trợ 120.000.000 đồng/người.</p> <p>Việc xem xét lựa chọn thu hút người tốt nghiệp từ cơ sở đào tạo nước ngoài do Chủ tịch Ủy ban</p>	<p>Điều 3. Mức hỗ trợ đào tạo, khuyến khích tự đào tạo sau đại học, thu hút nhân lực, biệt phái và luân chuyển</p> <p>...</p> <p>4. Mức thu hút nhân lực</p> <p>a) Giáo sư: 300.000.000 đồng/người; b) Phó Giáo sư: 300.000.000 đồng/người; c) Tiến sĩ: 200.000.000 đồng/người; Trường hợp tốt nghiệp ngoài nước được hỗ trợ 250.000.000 đồng/người; d) Bác sĩ chuyên khoa II: 200.000.000 đồng/người; Trường hợp tốt nghiệp ngoài nước được hỗ trợ 250.000.000 đồng/người; đ) Thạc sĩ: 140.000.000 đồng/người; Trường hợp tốt nghiệp ngoài nước được hỗ trợ 160.000.000 đồng/người; e) Bác sĩ chuyên khoa I: 140.000.000 đồng/người; Trường hợp tốt nghiệp ngoài nước được hỗ trợ 160.000.000 đồng/người; g) Bác sĩ Nội trú: 160.000.000 đồng/người; h) Người được thu hút đến công tác tại tỉnh Hậu Giang được hỗ trợ tiền thuê nhà</p>	<p>Điều 5. Chính sách thu hút một lần đối với người có trình độ sau đại học, bác sĩ.</p> <p>Đối tượng quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này được hưởng kinh phí thu hút một lần như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Giáo sư: 500 triệu đồng. 2. Phó Giáo sư: 400 triệu đồng. 3. Tiến sĩ: 300 triệu đồng. 4. Chuyên khoa cấp II: 200 triệu đồng. 5. Bác sĩ nội trú: 150 triệu đồng. 6. Thạc sĩ, chuyên khoa cấp I: 120 triệu đồng. 7. Bác sĩ: 100 triệu đồng. 	<p>Điều chỉnh mức thu hút đảm bảo phù hợp tình hình mới</p>

NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 14/2022/NQ-HĐND NGÀY 29/6/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 22/2022/NQ-HĐND NGÀY 09/12/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG	NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT THAY THẾ	THUYẾT MINH
nhân dân tỉnh quyết định đối với từng trường hợp cụ thể.	05 triệu đồng/tháng, thời gian hỗ trợ không quá 12 tháng.		
Không có quy định	Không có quy định	Điều 6. Chính sách thu hút một lần đối với sinh viên tốt nghiệp xuất sắc về xã, phường 80 triệu đồng/người	Quy định mới nhằm tăng cường nhân lực giỏi về cấp xã
Không có quy định	Không có quy định	Điều 7. Chính sách trọng dụng người có tài năng Cán bộ, công chức, viên chức quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị quyết này được cấp có thẩm quyền công nhận là người có tài năng, ngoài hưởng các chính sách theo quy định của Chính phủ thì được thành phố hỗ trợ một lần bằng 20.000.000 đồng/người.	Bổ sung chính sách đối với người có tài năng theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP.
		Điều 8. Trách nhiệm, nghĩa vụ của người được thu hút, trọng dụng 1. Chấp hành sự phân công, bố trí của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền. 2. Tuân thủ chức trách, nhiệm vụ của công chức, viên chức theo quy định của pháp luật, theo quy định của cơ quan, đơn vị; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đã cam kết.	Bổ sung quy định về trách nhiệm, nghĩa vụ, làm căn cứ pháp lý xác định nghĩa vụ bồi hoàn kinh phí hỗ trợ.

NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 14/2022/NQ-HĐND NGÀY 29/6/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 22/2022/NQ-HĐND NGÀY 09/12/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG	NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT THAY THẾ	THUYẾT MINH
		<p>3. Đối tượng được hưởng chính sách theo Nghị quyết này nếu vi phạm cam kết, không thực hiện đúng nghĩa vụ, có trách nhiệm bồi hoàn kinh phí đã nhận (trừ trường hợp đối tượng bị tai nạn, bệnh hiểm nghèo hoặc các nguyên nhân khách quan khác dẫn đến mất khả năng lao động, tử vong được cơ quan có thẩm quyền xác nhận), gồm một các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Sử dụng giấy tờ không hợp pháp để được hưởng chính sách theo Nghị quyết này. b) Không chấp hành sự phân công, bố trí công tác của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền. c) Đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức không hoàn thành nhiệm vụ. d) Bị xử lý kỷ luật bằng hình thức buộc thôi việc. đ) Tự ý bỏ việc, xin thôi việc, đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc; xin chuyển công tác theo nguyện vọng cá nhân đến cơ quan, tổ chức, đơn vị ngoài hệ thống chính trị của thành phố khi 	

NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 14/2022/NQ-HĐND NGÀY 29/6/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 22/2022/NQ-HĐND NGÀY 09/12/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG	NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT THAY THẾ	THUYẾT MINH
		<p>chưa phục vụ đủ thời gian cam kết.</p> <p>4. Thời gian cam kết phục vụ không bao gồm thời gian được cơ quan, tổ chức, đơn vị cho phép nghỉ việc không hưởng lương; thời gian tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng theo hình thức tập trung thời gian từ 01 tháng trở lên.</p>	
<p>Điều 4. Đền bù kinh phí hỗ trợ đào tạo, thu hút nhân lực</p> <p>Các đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo và thu hút nhân lực theo Nghị quyết này nếu không phục vụ đủ thời gian theo cam kết thì phải đền bù kinh phí đã nhận.</p> <p>Khi phát sinh trường hợp phải đền bù kinh phí hỗ trợ đào tạo và thu hút nhân lực theo chính sách này, Sở Nội vụ tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng xét đền bù chi phí hỗ trợ đào tạo, thu hút; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định. Thời gian đền bù trong vòng 120 ngày kể từ ngày ký quyết định.</p>	<p>Điều 4. Đền bù kinh phí hỗ trợ đào tạo, khuyến khích tự đào tạo sau đại học và thu hút nhân lực</p> <p>1. Cán bộ, công chức, viên chức, được cử đi đào tạo nhận kinh phí hỗ trợ đào tạo sau đại học, khuyến khích tự đào tạo sau đại học và thu hút nhân lực theo Nghị quyết này phải đền bù kinh phí khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Tự ý bỏ học, bỏ việc hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc trong thời gian đào tạo;</p> <p>b) Không được cơ sở đào tạo cấp văn bằng tốt nghiệp.</p> <p>c) Đã hoàn thành và được cấp văn bằng tốt nghiệp khóa học nhưng bỏ việc hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc khi chưa phục vụ đủ thời gian cam kết.</p> <p>2. Không giải quyết cho những người đã nhận kinh phí hỗ trợ đào tạo sau đại</p>	<p>Điều 9. Bồi hoàn kinh phí hỗ trợ và cách tính chi phí bồi hoàn</p> <p>1. Các đối tượng tại điểm a, b, c, d khoản 3 Điều 7 bồi hoàn 100% kinh phí đã nhận.</p> <p>2. Đối tượng quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 7 bồi hoàn kinh phí hỗ trợ theo công thức sau:</p> <p>Mức kinh phí bồi hoàn = (Tổng các mức hỗ trợ đã nhận / Số tháng cam kết làm việc tối thiểu) x Số tháng chưa làm việc theo cam kết</p> <p>3. Thời hạn bồi hoàn kinh phí cho thành phố chậm nhất là 120 ngày, kể từ ngày có quyết định bồi hoàn kinh phí của cơ quan có thẩm quyền. Nếu bồi hoàn không đầy đủ theo quy định, thì bị xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.</p>	<p>Cơ bản giữ nguyên, chỉ quy định rõ thêm về cách tính chi phí bồi hoàn (tương tự như quy định đền bù chi phí đào tạo); đồng thời, quy định rõ về trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng đối tượng được thu hút trong việc thu hồi, hạn chế thấp nhất tình trạng nghỉ việc nhưng không thực hiện bồi hoàn.</p>

NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 14/2022/NQ-HĐND NGÀY 29/6/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 22/2022/NQ-HĐND NGÀY 09/12/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG	NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT THAY THẾ	THUYẾT MINH
	<p>học, khuyến khích tự đào tạo sau đại học và thu hút nhân lực chuyển công tác ra ngoài tỉnh khi chưa đủ thời gian cam kết hoặc chưa đền bù kinh phí đã nhận và chính sách ưu đãi khác. Trừ trường hợp đặc biệt do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.</p> <p>3. Khi phát sinh trường hợp phải đền bù kinh phí, Sở Nội vụ phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cấp thẩm quyền quyết định kinh phí đền bù theo quy định hiện hành.</p>	<p>4. Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng đối tượng được thu hút, trọng dụng có trách nhiệm thu hồi kinh phí bồi hoàn của đối tượng được thu hút, trọng dụng vi phạm cam kết, nghĩa vụ theo Nghị quyết này.</p>	
<p>Điều 5. Kinh phí thực hiện Tổng kinh phí thực hiện chính sách này: 100.990.000.000 đồng (Một trăm tỷ chín trăm chín mươi triệu đồng) được đảm bảo từ nguồn chi thường xuyên của ngân sách tỉnh (chi tiết theo Phụ lục III đính kèm).</p>	<p>Điều 5. Kinh phí thực hiện Từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.</p>	<p>Điều 10. Nguồn kinh phí thực hiện Nguồn kinh phí thực hiện các chính sách tại Nghị quyết này do ngân sách địa phương đảm bảo theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).</p>	<p>Giữ nguyên quy định</p>
		<p>Điều 11. Tổ chức thực hiện 1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân thành phố: a) Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này, bảo đảm công khai, minh bạch, kịp thời, đúng đối tượng, nội dung và mức hỗ trợ. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm toàn diện</p>	<p>Tách quy định về tổ chức thực hiện thành điều khoản riêng so với Nghị quyết 14/2022/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Sóc Trăng và 22/2022/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Hậu Giang.</p>

NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 14/2022/NQ-HĐND NGÀY 29/6/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 22/2022/NQ-HĐND NGÀY 09/12/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG	NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT THAY THẾ	THUYẾT MINH
		<p>trong việc thẩm định, thẩm tra, tổ chức thực hiện chính sách, tuyệt đối không để xảy ra vi phạm trực lợi chính sách, thất thoát ngân sách nhà nước.</p> <p>b) Căn cứ quy định tại Nghị quyết này, chỉ tiêu biên chế được phân bổ hàng năm, vị trí việc làm và điều kiện, nhu cầu thực tế của các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo cấp có thẩm quyền triển khai thực hiện hàng năm.</p> <p>2. Hội đồng nhân dân giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.</p>	
<p>Điều 6. Quy định chuyển tiếp Các trường hợp được cử đi đào tạo tiến sĩ, chuyên khoa cấp II từ năm 2020 trở về trước theo Nghị quyết số 16/2014/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về chính sách hỗ trợ kinh phí đào tạo và thu hút nhân lực trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2014 - 2020 và</p>	<p>Điều 6. Quy định chuyển tiếp Đối với những đối tượng đang làm thủ tục hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo sau đại học hoặc chưa hoàn thành khóa học đã được cấp thẩm quyền cử đi đào tạo trước khi Nghị quyết này có hiệu lực thì tiếp tục áp dụng theo quy định tại Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang quy định mức hỗ trợ đào tạo</p>		<p>Cơ bản giữ nguyên.</p>

NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 14/2022/NQ-HĐND NGÀY 29/6/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 22/2022/NQ-HĐND NGÀY 09/12/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG	NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT THAY THẾ	THUYẾT MINH
<p>Nghị quyết số 11/2019/NQ-HĐND ngày 04/10/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 38/2011/NQ-HĐND ngày 09/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc thông qua chính sách hỗ trợ đào tạo, thu hút nguồn nhân lực y tế giai đoạn 2011 - 2020 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng tốt nghiệp đúng thời hạn thì tiếp tục được hỗ trợ đào tạo theo mức cũ là 50.000.000 đồng/người/khóa học.</p>	<p>sau đại học và thu hút nhân lực trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.</p>		
<p>Điều 7.</p> <p>1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.</p> <p>3. Nghị quyết này thay thế các Nghị quyết sau đây:</p> <p>a) Nghị quyết số 38/2011/NQ-HĐND ngày 09/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về</p>	<p>Điều 7. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang quy định chính sách hỗ trợ đào tạo sau đại học và thu hút nhân lực trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Nghị quyết số 20/2012/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc thông qua chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức được luân chuyển trên địa bàn tỉnh Hậu Giang và Nghị quyết số 29/2017/NQ-HĐND ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 20/2012/NQ-HĐND ngày 05 tháng 7</p>	<p>Điều 12. Hiệu lực thi hành</p> <p>1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày ... tháng ... năm 2026.</p> <p>2. Các quy định về chính sách thu hút nhân lực tại Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng quy định chính sách hỗ trợ đào tạo và thu hút nhân lực trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2022 – 2025 và Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang quy định chính sách hỗ trợ</p>	<p>- Quy định về hiệu lực thi hành, và nghị quyết thay thế phù hợp.</p> <p>- Tách quy định về tổ chức thực hiện thành điều khoản riêng tại Điều 11 dự thảo Nghị quyết.</p> <p>- Bổ sung quy định về viện dẫn, để đảm bảo việc tổ chức thực hiện.</p>

NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 14/2022/NQ-HĐND NGÀY 29/6/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 22/2022/NQ-HĐND NGÀY 09/12/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG	NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT THAY THẾ	THUYẾT MINH
<p>việc thông qua chính sách hỗ trợ đào tạo, thu hút nguồn nhân lực y tế giai đoạn 2011 - 2020 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.</p> <p>b) Nghị quyết số 16/2014/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về chính sách hỗ trợ kinh phí đào tạo và thu hút nhân lực trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2014 - 2020;</p> <p>c) Nghị quyết số 89/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 16/2014/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về chính sách hỗ trợ kinh phí đào tạo và thu hút nhân lực trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng giai đoạn 2014 - 2020;</p> <p>d) Nghị quyết số 11/2019/NQ-HĐND ngày 04/10/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 38/2011/NQ-HĐND ngày 09/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng về việc thông qua</p>	<p>năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc thông qua chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức được luân chuyển trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.</p>	<p>đào tạo sau đại học, khuyến khích tự đào tạo sau đại học, thu hút nhân lực, biệt phái và luân chuyển trên địa bàn tỉnh Hậu Giang hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực</p> <p>3. Trường hợp các văn bản được viện dẫn trong Nghị quyết này được bổ sung, sửa đổi hoặc được thay thế thì áp dụng theo các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành; trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.</p>	

NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 14/2022/NQ-HĐND NGÀY 29/6/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT SỐ 22/2022/NQ-HĐND NGÀY 09/12/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG	NỘI DUNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT THAY THẾ	THUYẾT MINH
chính sách hỗ trợ đào tạo, thu hút nguồn nhân lực y tế giai đoạn 2011 - 2020 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.			
	Điều 8. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.		Đã quy định tại Điều 11 dự thảo Nghị quyết.